TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1215/2026/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 4 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 và 85 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 379/2026/TLST-HNGĐ ngày 27/01/2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Thành phố Hồ Chí Minh về việc *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"* của người yêu cầu:

- Ông Nguyễn Quang Q, sinh năm: 1982

CCCD: 079082006231

Địa chỉ: : 2 L, phường P (trước đây là Phường A, quận P), Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Liêu Tuyết M, sinh năm: 1982

CCCD: 083182000518

Địa chỉ: A C, phường P (trước đây là phường H, quận T), Thành phố Hồ Chí Minh

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 12/2013 do U, quận P (nay là phường P), Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 13/3/2013 thì có cơ sở xác định quan hệ hôn nhân giữa ông Nguyễn Quang Q và bà Liêu Tuyết M là hợp pháp. Ông Nguyễn Quang Q và bà Liêu Tuyết M cùng yêu cầu thuận tình ly hôn.

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ việc là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành (15/4/2026), không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: ông Nguyễn Quang Q và bà Liêu Tuyết M thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 12/2013 do U, quận P (nay là phường P), Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 13/3/2013 hết hiệu lực pháp luật).

- Về con chung: có 02 con chung là trẻ Nguyễn Phúc Đ, sinh ngày 23/01/2013 (nam) và trẻ Nguyễn Mộc Thiên H, sinh ngày 21/12/2017 (nữ). Sau khi ly hôn, bà M sẽ là người trực tiếp nuôi dưỡng hai trẻ là Phúc Đ và Thiên H. Ông Q sẽ cấp dưỡng cho con chung Nguyễn Phúc Đ 10.000.000 (mười triệu) đồng/tháng và Nguyễn Mộc Thiên H 10.000.000 (mười triệu) đồng/tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi, bắt đầu thi hành từ tháng 03/2026.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được phép cản trở họ thực hiện quyền này. Vì quyền lợi của con, khi có yêu cầu của một hoặc hai bên, Tòa án có thể ra quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con hoặc hạn chế quyền thăm nom, chăm sóc con của người không trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Những vấn đề khác: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) ông Nguyễn Quang Q và bà Liêu Tuyết M tự nguyện chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền phí, lệ phí số 0051714 ngày 22/12/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Nguyễn Quang Q và bà Liêu Tuyết M đã nộp đủ lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án Dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:
- TAND TPHCM;
- VKSND Khu vực 5-TPHCM;
- Phòng THADS Khu vực 5-TPHCM;
- UBND phường Phú Nhuận -TPHCM;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hồ Thị Minh Thúy